

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN N Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH NINH THUẬN

Số: 87 /2023/QĐST- HNGĐ

N, ngày 20 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 135/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa;

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Thu M, sinh năm 1987.

HKTT: khu phố x, Phường M, TP.P, tỉnh Ninh Thuận.

Tạm trú: số A, H, Phường T, TP.P, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn; ông Nguyễn Huỳnh V, sinh năm 1989

Địa chỉ; thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị Thu M với ông Nguyễn Huỳnh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Thu M với ông Nguyễn Huỳnh V tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Thu M và ông Nguyễn Huỳnh V thỏa thuận giao cho bà Nguyễn Thị Thu M tiếp tục, trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 26-6-2012, Nguyễn Đăng K1, sinh ngày 21-11-2016, bà

Nguyễn Thị Thu M không yêu cầu ông Nguyễn Huỳnh V cấp dưỡng nuôi con chung.

- Ông Nguyễn Huỳnh V không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Bà Nguyễn Thị Thu M là người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông V trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Đình chỉ giải quyết về việc yêu cầu chia tài sản chung do nguyên đơn có đơn rút yêu cầu

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị Thu M tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) bà M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000889 ngày 19-5-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu M 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn và 2.650.000 đồng (*hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng*) tạm ứng án phí tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND Phường M;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Sửu

